

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM Y TẾ CÁT TIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 337/TTYT

Cát Tiên, ngày 24 tháng 6 năm 2024

Về việc mời thẩm định giá gói
thầu: May trang phục y tế cho viên
chức, người lao động năm 2024

Kính gửi: Công ty, đơn vị thực hiện dịch vụ thẩm định giá tại Việt Nam

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 26/3/2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024, về việc hướng dẫn
việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên
hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Trung tâm Y tế huyện Cát Tiên có nhu cầu thẩm định giá gói thầu: may trang
phục y tế cho viên chức, người lao động năm 2024.

Để có cơ sở lập dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Trung tâm Y tế
huyện Cát Tiên kính mời các công ty, đơn vị có đủ năng lực theo quy định của
pháp luật thực hiện dịch vụ thẩm định giá tại Việt Nam tham gia thẩm định giá gói
thầu: May trang phục y tế cho viên chức, người lao động năm 2024.

(Kèm theo danh mục thẩm định giá).

Công ty, đơn vị vui lòng gửi báo giá trong các hình thức như sau:

- Nhận trực tiếp tại Phòng Tổ chức Hành chính Trung tâm Y tế Cát Tiên.

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Cát Tiên, huyện Cát Tiên, Lâm Đồng;

Lưu ý: Hồ sơ báo giá được bỏ vào phong bì, niêm phong kín, bên ngoài ghi
rõ nội dung; Báo giá thẩm định giá gói thầu: May trang phục y tế;

Đơn vị tham gia chào báo giá phải ký, ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, họ và tên;
đóng dấu đỏ để nộp hồ sơ.

- Nhận qua gmail: phongtens.ytct@gmail.com

Thời gian nhận báo giá: Từ ngày 24 tháng 6 năm 2024 đến trước 16 giờ ngày
30 tháng 6 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Yêu cầu báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí.

- Các giấy tờ chứng minh tư cách hợp hợp lệ, năng lực theo quy định pháp luật của công ty, đơn vị thẩm định giá.

Trung tâm Y tế Cát Tiên rất mong nhận được Báo giá của quý công ty, đơn vị thẩm định giá./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CNTT (đăng tải)
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Trần Dương Ngọc

DANH MỤC THẨM ĐỊNH GIÁ
(Kèm theo Văn bản thẩm định giá số 337 /TTYT ngày 24/6/2024)

Tên sản phẩm	Đặc tính kỹ thuật	Tiêu chuẩn kỹ thuật vải	ĐVT	Số lượng	Các yêu cầu trong quá trình thực hiện
Trang phục Bác sĩ nam, nữ + nón	<p>Vải kaki không thun loại 1</p> <p>* Áo: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi đối với nam; 02 túi đối với nữ, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông.</p> <p>- Chất liệu: Vải kaki</p> <p>- Màu sắc: Màu trắng</p> <p>* Quần: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</p> <p>- Chất liệu: Vải kaki</p> <p>- Màu sắc: Màu trắng</p> <p>* Nón: Nón chuyên môn cùng màu áo, theo chất liệu của áo</p> <p>* In logo của Trung tâm Y tế</p>	<p>*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo, quần:</p> <p>-Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 249 - 251</p> <p>-Mật độ (sợi/10 cm) (± 2):</p> <p>•Dọc: 463 - 465</p> <p>•Ngang: 331 - 333</p> <p>-Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5.</p> <p>-Sự thay đổi kích thước sau giặt (± 0.2):</p> <p>•Dọc: -0.8</p> <p>•Ngang: -0.1</p> <p>-Định lượng nguyên liệu (± 0.2):</p> <p>•Polyester: 75.6% - 75.62%</p> <p>•Rayon: 22.9% - 22.92%</p> <p>•Spandex: 1.5 % - 1.52%</p>	Bộ	74	<p>- Lấy số đo thực tế tại Trung tâm Y tế Cát Tiên và may theo số đo của từng cá nhân đã được đo; có chỉnh sửa theo yêu cầu.</p>
Trang phục Y sĩ, Điều dưỡng, NHS nam, nữ + nón	<p>Vải kaki không thun loại 1</p> <p>*Áo:</p> <p>-Kiểu dáng: Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái. Túi áo, tay áo vsf cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0.5cm.</p> <p>-Chất liệu: Vải kaki</p> <p>-Màu sắc: Màu trắng</p> <p>*Quần:</p> <p>-Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</p> <p>-Chất liệu: Vải kaki</p> <p>-Màu sắc: Màu trắng</p> <p>*Nón: Nón chuyên môn cùng màu áo, theo chất liệu của áo</p> <p>*In logo của Trung tâm Y tế</p>	<p>*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo, quần:</p> <p>-Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 249 - 251</p> <p>-Mật độ (sợi/10 cm) (± 2):</p> <p>•Dọc: 463 - 465</p> <p>•Ngang: 331 - 333</p> <p>-Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5.</p> <p>-Sự thay đổi kích thước sau giặt (± 0.2):</p> <p>•Dọc: -0.8</p> <p>•Ngang: -0.1</p> <p>-Định lượng nguyên liệu (± 0.2):</p> <p>•Polyester: 75.6% - 75.62%</p> <p>•Rayon: 22.9% - 22.92%</p> <p>•Spandex: 1.5 % - 1.52%</p>	Bộ	132	<p>- Lấy số đo thực tế tại Trung tâm Y tế Cát Tiên và may theo số đo của từng cá nhân đã được đo; có chỉnh sửa theo yêu cầu.</p>

<p>Trang phục dành cho Kỹ thuật viên nam, nữ + nón</p>	<p>Vải kaki không thun loại 1 *Áo: Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi đối với nam; 02 túi đối với nữ, có khuy cài biển tên trên ngực trái. -Chất liệu: Vải kaki -Màu sắc: Màu trắng *Quần: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. -Chất liệu: Vải kaki -Màu sắc: Màu trắng *Nón: Nón chuyên môn cùng màu áo, theo chất liệu của áo *In logo của Trung tâm Y tế</p>		<p>Bộ</p>	<p>10</p>	<p>- Lấy số đo thực tế tại Trung tâm Y tế Cát Tiên và may theo số đo của từng cá nhân đã được đo; có chỉnh sửa theo yêu cầu.</p>
<p>Trang phục Dược sĩ nam, nữ + nón</p>	<p>*Áo: Áo blouse, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi đối với nam; 02 túi đối với nữ, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. -Chất liệu: Vải kaki -Màu sắc: Màu trắng *Quần: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. -Chất liệu: Vải kaki -Màu sắc: Màu trắng *Nón: Nón chuyên môn cùng màu áo, theo chất liệu của áo. *In logo của Trung tâm Y tế</p>	<p>*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo, quần: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 249 - 251 -Mật độ (sợi/10 cm) (± 2): •Dọc: 463 - 465 •Ngang: 331 - 333 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Sự thay đổi kích thước sau giặt (± 0.2): •Dọc: -0.8 •Ngang: -0.1 -Định lượng nguyên liệu (± 0.2): •Polyester: 75.6% - 75.62% •Rayon: 22.9% - 22.92% •Spandex: 1.5 % - 1.52%</p>	<p>Bộ</p>	<p>18</p>	<p>- Lấy số đo thực tế tại Trung tâm Y tế Cát Tiên và may theo số đo của từng cá nhân đã được đo; có chỉnh sửa theo yêu cầu.</p>

<p>Trang phục Hành chính – Thu ngân nam, nữ</p>	<p>Chất liệu: Vải kate ý loại 1 *Áo Áo sơ mi cổ đực, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay. -Màu sắc: Màu trắng *Quần: Quần âu 2 ly, 2 túi chéo, quần nam có 01 túi sau -Chất liệu: Vải kaki (kaki HQ) -Màu sắc: màu đen hoặc xanh đen *In logo của Trung tâm Y tế</p>	<p>*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 125 - 127 -Mật độ (sợi/10 cm) (± 2): •Dọc: 375 - 377 •Ngang: 319 - 321 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4-5 -Sự thay đổi kích thước sau giặt (± 0.2): •Dọc: -0.7 •Ngang: -0.3 -Định lượng nguyên liệu (± 0.2): •Polyester: 76.1 - 76.12% •Rayon : 23.9% - 23.92% *Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần, chân váy: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 385 - 387 -Mật độ (sợi/10 cm) (± 2): •Dọc: 351 - 353 •Ngang: 363 - 365 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4-5 -Sự thay đổi kích thước sau giặt (± 0.2): •Dọc: -0.5 •Ngang: -0.1 -Định lượng nguyên liệu (± 0.2): •Polyester: 79.3% - 79.32% •Rayon : 17.3 % - 17.32% •Spandex : 3.4 % - 3.42%</p>	<p>Bộ</p>	<p>64</p>	<p>- Lấy số đo thực tế tại Trung tâm Y tế Cát Tiên và may theo số đo của từng cá nhân đã được đo; có chỉnh sửa theo yêu cầu.</p>
<p>Trang Phục Hộ lý</p>	<p>*Áo: Áo kiểu ngắn tay, cổ trái tim, cài cúc giữa, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái. -Chất liệu: Vải kate ford -Màu sắc: Màu xanh hòa bình *Quần: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. -Chất liệu: Vải kate ford -Màu sắc: Màu xanh hòa bình *Nón: Nón chuyên môn cùng màu áo, theo chất liệu của áo *In logo của Trung tâm Y tế</p>	<p>*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo, quần: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 166 - 168 -Mật độ (sợi/10 cm) (± 2): •Dọc: 283 - 285 •Ngang: 271 - 273 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Sự thay đổi kích thước sau giặt (± 0.2): •Dọc: -1.4 •Ngang: -1.1 -Định lượng nguyên liệu (± 0.2): •Polyester: 66.1% - 66.12% •Cotton: 33.9% - 33.92%</p>	<p>Bộ</p>	<p>14</p>	<p>- Lấy số đo thực tế tại Trung tâm Y tế Cát Tiên và may theo số đo của từng cá nhân đã được đo; có chỉnh sửa theo yêu cầu.</p>

Trang phục Bảo vệ	<p>*Áo: Áo cổ đực, dài tay, cài cúc giữa, có nẹp cầu vai, gấu tay măng xéc hoặc lơ vê, phía trước 2 túi có nắp, có khuy cài biển tên ngực trái. -Chất liệu: Vải kate ford -Màu sắc: Màu xanh đen *Quần: Quần âu hai ly, có 1 túi sau. -Chất liệu: Vải kaki -Màu sắc: Màu xanh đen *Nón: Nón kiểu kêpi cùng màu áo, theo chất liệu của áo *In logo của Trung tâm Y tế</p>	<p>*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 151-153 -Mật độ (sợi/10 cm) (± 2): •Dọc: 251 - 253 •Ngang: 255 - 257 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Sự thay đổi kích thước sau giặt (± 0.2): •Dọc: -0.5 •Ngang: -0.4 -Định lượng nguyên liệu (± 0.2): •Polyester: 67.9% - 67.92% •Cotton: 32.1% - 32.12% *Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 249 - 251 -Mật độ (sợi/10 cm) (± 2): •Dọc: 479 - 481 •Ngang: 235 - 237 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4-5 -Sự thay đổi kích thước sau giặt (± 0.2): •Dọc: -0.8 •Ngang: -0.1 -Định lượng nguyên liệu (± 0.2): •Polyester: 92.1% - 92.12% •Cotton : 7.9 % - 7.92%</p>	Bộ	04	<p>- Lấy số đo thực tế tại Trung tâm Y tế Cát Tiên và may theo số đo của từng cá nhân đã được đo; có chỉnh sửa theo yêu cầu.</p>
Trang phục Lái xe	<p>*Áo: Áo kiểu Bu đông, cổ đực, dài tay, cài cúc giữa, có nẹp cầu vai, gấu tay măng xéc hoặc lơ vê, phía trước 2 túi có nắp, có khuy cài biển tên ngực trái. -Chất liệu: Vải kate ford -Màu sắc: Màu xanh đen *Quần: Quần âu hai ly, có 1 túi sau. -Chất liệu: Vải kaki -Màu sắc: Màu xanh đen *In logo của Trung tâm Y tế</p>	<p>*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 151-153 -Mật độ (sợi/10 cm) (± 2): •Dọc: 251 - 253 •Ngang: 255 - 257 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Sự thay đổi kích thước sau giặt (± 0.2): •Dọc: -0.5 •Ngang: -0.4 -Định lượng nguyên liệu (± 0.2): •Polyester: 67.9% - 67.92% •Cotton: 32.1% - 32.12% *Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 249 - 251 -Mật độ (sợi/10 cm) (± 2): •Dọc: 479 - 481 •Ngang: 235 - 237 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4-5 -Sự thay đổi kích thước sau giặt (± 0.2): •Dọc: -0.8 •Ngang: -0.1 -Định lượng nguyên liệu (± 0.2): •Polyester: 92.1% - 92.12% •Cotton : 7.9 % - 7.92%</p>	Bộ	04	<p>- Lấy số đo thực tế tại Trung tâm Y tế Cát Tiên và may theo số đo của từng cá nhân đã được đo; có chỉnh sửa theo yêu cầu.</p>